|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH ỦY HÀ GIANG**  \*  Số -KH/TU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Hà Giang, ngày tháng 11 năm 2019* |

**KẾ HOẠCH**

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

**Triển khai Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị**

**về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia**

**cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

**-----**

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủđộng tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, trong đó đặt mục tiêu tổng quát là *“Tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại để thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược và hiện đại hoá đất nước; phát triển mạnh mẽ kinh tế số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống, phúc lợi của người dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái”*. Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp triển khai Nghị quyết số 52-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang xây dựng kế hoạch triển khai như sau:

**I- Mục đích, yêu cầu**

**1-Mục đích**

- Tổ chức quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 52-NQ/TW, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công nhân, viên chức các cấp, các ngành và nhân dân trong tỉnh chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; coi đây là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đặc biệt quan trọng, vừa cấp bách vừa lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, gắn chặt với quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng.

- Nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế, hiệu lực, hiệu quả quản lý xã hội thông qua nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu tiên tiến của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cho các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, nhất là một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế của tỉnh như: Du lịch, sản phẩm nông nghiệp đặc trưng, kinh tế biên mậu…

- Phát huy tối đa các nguồn lực, bảo đảm đủ nguồn lực cho việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đổi mới tư duy và hành động, coi đó là giải pháp đột phá với bước đi và lộ trình phù hợp là cơ hội để Hà Giang bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội.

**2- Yêu cầu**

- Các quan điểm, mục tiêu, chủ trương chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phải được quán triệt nghiêm túc, sâu sắc, tạo sự chuyển biến rõ nét trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, các ngành và toàn dân chủ động tham gia cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Các Sở, ngành, địa phương phải xác định rõ nhiệm vụ tham gia cách mạng công nghiệp lần thứ tư có ý nghĩa chiến lược, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

**II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THAM GIA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ**

**1. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội:**

- Nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền về sự cấp thiết phải chủ động tham gia tích cực và có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, coi đó là một nhiệm vụ trọng tâm. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền trong quản lý, điều hành ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, viễn thông; Phát huy hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử các cấp; Chủ động, tích cực sử dụng sản phẩm công nghiệp lần thứ tư trong các hội nghị phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thúc đẩy khoa học và công nghệ, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông và đổi mới sáng tạo là nội dung cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực chuyển đổi số, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số.

- Ưu tiên chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ mới trong các ngành, lĩnh vực; có trách nhiệm thúc đẩy nghiên cứu khoa học, công nghệ, tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm để người dân và doanh nghiệp là các chủ thể quyết định tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phát huy sự tham gia có hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các đối tượng chịu tác động của chính sách vào quá trình hoạch định và giám sát thực thi các chính sách có liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng cơ chế hợp tác giữa Nhà nước và các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong xây dựng và thực thi các chính sách.

**2. Tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số:**

- Ban hành các quy phạm pháp luật, trước hết là pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet và không gian mạng; đồng thời ngăn chặn kịp thời các tác động tiêu cực cả về kinh tế và xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng. Tạo cơ chế, chính sách một số ngành nghề kinh doanh mới được ưu đãi đầu tư để thúc đẩy tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, viễn thông: Cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy định của Nhà nước đảm bảo phù hợp với điều kiện của tỉnh, tạo điều kiện đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin ở mỗi cấp, mỗi ngành trên địa bàn tỉnh. Tăng cường xã hội hóa trong xây dựng Chính quyền điện tử bằng cách thuê dịch vụ, sản phẩm của doanh nghiệp và người dân đã đầu tư về hạ tầng, thiết bị ở những lĩnh vực có thể xã hội hóa được đồng thời tăng cường sự quản lý của Nhà Nước đối với các hoạt động xã hội hóa để đảm bảo quyền lợi của các bên cũng như đảm bảo về an toàn an ninh thông tin.

- Xây dựng cơ chế quản lý phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo thuận lợi cho đổi mới sáng tạo. Triển khai thử nghiệm và có kiểm soát đối với các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới hình thành từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, quy định rõ phạm vi không gian và thời gian thử nghiệm.

- Chủ động tiếp cận công nghệ tiên tiến để phát triển kinh tế số. Ban hành các quy định về dữ liệu, quản trị dữ liệu, tiêu chuẩn và cách thức tiếp nhận hồ sơ điện tử trong thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến; quy định quản lý, vận hành mạng lưới thông tin trên nền tảng công nghệ số tạo thuận lợi cho việc tạo dựng, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo. Có giải pháp huy động các lực lượng tham gia công tác truyền thông số, hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến thông qua đoàn thanh niên, giáo viên, các doanh nghiệp...

- Chủ động khai thác hiệu quả, hợp lý các tài sản trí tuệ do Việt Nam tạo ra; Khuyến khích và ưu tiên các công ty, tập đoàn công nghệ đặt các cơ sở nghiên cứu và phát triển công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy nhanh việc thanh toán điện tử, quản lý thuế, giao dịch điện tử phù hợp với xu thế phát triển của kinh tế số. Ưu tiên đặt hàng sản xuất và mua sắm công đối với các sản phẩm công nghệ số do Việt Nam sản xuất.

- Chủ động phòng chống các tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, hình thành công dân điện tử, tạo ra nhiều việc làm mới trên nền tảng công nghệ số, an sinh xã hội phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xử lý kịp thời các thách thức đặt ra đối với phát triển xã hội. Thúc đẩy việc tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu và lũ quét, sạt lở trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên, hỗ trợ thành lập và phát triển các doanh nghiệp công nghệ, ưu tiên phát triển các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển đô thị thông minh bền vững; công bố các tài liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu. Xác định rõ lộ trình thí điểm và lựa chọn các đô thị thí điểm đô thị thông minh; thực hiện thí điểm phát triển đô thị thông minh ở những nơi có trình độ dân trí cao, bảo đảm tính hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế.

**3. Phát triển cơ sở hạ tầng thông tin thiết yếu hiện đại, đồng bộ:**

- Tập trung phát triển hạ tầng chuyển phát và logistics cho thương mại điện tử; Hạ tầng Viễn thông phục vụ kết nối cho nền kinh tế số; Hạ tầng công nghệ thông tin xây dựng chính phủ điện tử, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số quốc gia, kinh tế số, thành phố thông minh; Hạ tầng an toàn, an ninh mạng tạo ra một không gian mạng an toàn trong hoạt động xã hội số; Phát triển các Doanh nghiệp công nghệ cao, sản xuất phần mềm, nội dung số, thiết bị công nghệ của các mạng công nghiệp lần thứ tư; Phát triển báo chí, phát thanh truyền hình, xuất bản, thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại, thể hiện dòng chảy chính xã hội, tạo niềm tin xã hội.

-Xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu trên nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu của tỉnh. Hình thành hệ thống trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh theo tiêu chuẩn thế giới, tạo dựng các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định, phục vụ chỉ đạo, điều hành của Nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội. Đầu tư trang bị các hệ thống thiết bị thu thập, lưu trữ, xử lý, bảo vệ dữ liệu công.

- Triển khai hạ tầng thanh toán số theo hướng đồng bộ, thống nhất, dùng chung, tận dụng và khai thác có hiệu quả hạ tầng mạng lưới viễn thông để triển khai các dịch vụ thanh toán cho người dân với chi phí thấp, thúc đẩy mạnh mẽ thanh toán không dùng tiền mặt. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng các hệ thống thanh toán số. Quản lý và kiểm soát chặt chẽ các hình thức thanh toán trực tuyến một cách hiệu quả.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Triển khai giải pháp tổng thể phòng chống mã độc cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, nhằm phục vụ công tác giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng theo Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam. Xây dựng và triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh mạng quốc gia.

- Nâng cấp hạ tầng các ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trước hết là hạ tầng năng lượng, giáo dục và giao thông.

**4. Phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo:**

- Nâng cao hiệu quả hoạt động cơ sở nghiên cứu khoa học công nghệ công lập. Xây dựng và phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo, tập trung vào các công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nâng cao hiệu quả đầu tư công cho hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ trên cơ sở áp dụng mô hình quản trị mới.

- Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin, hạ tầng bưu chính, logistic, mạng viễn thông, Internet đồng bộ, hiện đại; nâng cao hiệu hoạt động truyền thanh cơ sở; Triển khai phát triển chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), Internet kết nối vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API)...

- Có cơ chế, chính sách đột phá đối với các trung tâm đổi mới sáng tạo. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, các cơ sở giáo dục là chủ thể nghiên cứu.

- Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

**5. Phát triển nguồn nhân lực:**

- Thực hiện đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; tăng cường kỹ năng số và ngoại ngữ tối thiểu. Đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số. Khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

- Phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, tiếp thu, làm chủ và sáng tạo công nghệ mới. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2025. Khuyến khích, thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao trong hoạt động cơ quan nhà nước; Phát triển mạnh đào tạo nghề và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi công việc.

- Tạo điều kiện tổ chức, cá nhân tham gia mạng học tập mở. Thực hiện theo lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, xây dựng văn hoá số trong cộng đồng.

**6. Phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên:**

- Tập trung phát triển các ngành ưu tiên có mức độ sẵn sàng cao như: Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông; an toàn, an ninh mạng; tài chính - ngân hàng; thương mại điện tử; nông nghiệp số; du lịch số; y tế; giáo dục và đào tạo.

- Ưu tiên nguồn lực cho triển khai một số chương trình về các công nghệ ưu tiên, trọng tâm là: Công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, điện tử y sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; phát triển nguồn nhân lực; phát triển khoa học và công nghệ; đặt hàng mua sắm công.

**7. Hợp tác, hội nhập quốc tế:**

- Mở rộng và làm sâu sắc hơn hợp tác về khoa học, công nghệ với các đối tác, đặc biệt là các Cục, vụ, học viện, các trường đại học, có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến, chủ động tham gia mạng lưới đổi mới sáng tạo quốc gia.

- Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ. Khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với một số tỉnh/thành phố về cơ chế, chính sách phát triển mô hình chính quyền điện tử. Chủ động hợp tác với các Tập đoàn viễn thông và công nghệ thông tin để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại; triển khai dịch vụ quản lý du lịch, hỗ trợ hạ tầng thông tin du lịch phục vụ nhu cầu của người dân và khách du lịch đến Hà Giang; đào tạo chuyên gia về phát triển, quản lý chính quyền điện tử của tỉnh

**8. Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội:**

- Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của tỉnh phải tiên phong thực hiện chuyển đổi số, bảo đảm thống nhất, kết nối liên thông và đồng bộ. Xây dựng cơ sở dữ liệu số của chính quyền, tạo điều kiện để mọi công dân có thể cập nhật thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy nhà nước. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet ở các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả chương trình cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, các lĩnh vực, nhất là các ngành kinh tế, kỹ thuật, xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng như giáo dục, y tế, giao thông, điện, thuỷ lợi, thuế, ngân hàng, hải quan… nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ, đặc biệt là giới thiệu về tiềm năng du lịch, thu hút đầu tư vào Hà Giang.

- Xây dựng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của cấp ủy, chính quyền các cấp; Hệ thống tham vấn chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; Hệ thống thông tin báo cáo; Xây dựng và triển khai quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; thực hiện chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp dữ liệu thống nhất.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuẩn hoá và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp. Củng cố, nâng cao số lượng, chất lượng cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh, đảm bảo xây dựng thành công chính quyền điện tử.

- Xây dựng các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh gồm: hệ thống xử lý tấn công mạng; hệ thống kiểm định an toàn thông tin; hệ thống giám sát, cảnh báo sớm về nguy cơ an ninh mạng; hệ thống hỗ trợ điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; Triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các hệ thống thông tin và thiết bị di động;

- Xây dựng, triển khai các hệ thống Cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh bao gồm: Cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức; cơ sở dữ liệu người dùng; Đăng ký doanh nghiệp; bảo hiểm, thuế, hải quan, kho bạc, thủ tục hành chính, đất đai, không gian địa lý, giao thông, giáo dục… đảm bảo kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin khác, trên nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu (LGSP) của tỉnh, liên thông với các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Tích cực triển khai chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử, đô thị thông minh.

- Xây dựng hệ thống kiểm soát an toàn thông tin, tăng cường khả năng phòng, chống và ứng cứu các sự cố về an toàn, an ninh thông tin; Có cơ chế phối hợp với các lực lượng công an, quân đội trong việc phòng ngừa xử lý các tình huống phát sinh về an toàn, an ninh thông tin.

- Đẩy mạnh và đổi mới cách thức, nội dung và phương pháp thông tin, tuyên truyền. Ưu tiên tập trung vào một số sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trọng điểm, trọng tâm và có thế mạnh của tỉnh. Thông tin về Hà Giang được truyền tải trên phương tiện truyền thông đại chúng, truyền thông qua mạng xã hội (facebook, zalo…), thư điện tử công vụ, wifi công cộng, tin nhắn brandname… tạo hiệu ứng tích cực và lan tỏa đến các các doanh nghiệp, nhà đầu tư, khách du lịch và người dân trong tỉnh.

**III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện Kế hoạch. Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc khối nhà nước thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tổng hợp, tham mưu xây dựng Chương trình hành động của UBND tỉnh chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan trong khối tuyên truyền tăng cường chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền sâu rộng quan điểm, mục tiêu, chính sách Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị và nội dung Kế hoạch thực hiện của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tập trung làm tốt công tác quán triệt, học tập và tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên; xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, khả thi của cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 52-NQ/TW và thực hiện Kế hoạch này.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - Bộ CT, Ban bí thư TW Đảng (b/c);  - Các Ban XDĐ TW;  - TTTU, HĐND, UBND tỉnh;  - Các đ/c Tỉnh ủy viên;  - Các ban xây dựng Đảng tỉnh;  - Các sở, ban, ngành;  - Ủy ban MTTQ, các đoàn thể của tỉnh;  - Các huyện, thành ủy và đảng bộ trực thuộc;  - CVP, các PVPTU;  - Lưu VT, | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  **BÍ THƯ**    **Đặng Quốc Khánh** |